

Bản án số: 123/2026/HS-ST

Ngày 15/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng mây

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Nguyễn

2. Bà Trần Thị Nhài

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 –Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Dương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2026/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh C**, sinh ngày 24/4/1989

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Tổ dân phố P, phường T, tỉnh Thái Nguyên**

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Hữu M**, sinh năm 1958 và bà **Đỗ Thị N**, sinh năm 1960; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2019, chấp hành xong án phí ngày 25/9/2018, về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh T**.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Lê Đức K**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: **Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên** - vắng mặt.

Anh **Nguyễn Việt A**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: **Tổ I, phường P, tỉnh Thái Nguyên** - vắng mặt.

Ông **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1977. Nơi cư trú: **TDP T, phường T, tỉnh Thái Nguyên** - vắng mặt.

Ông **Hạng Minh T**, sinh năm 1959. Nơi cư trú: **TDP P, phường T, tỉnh Thái Nguyên** - vắng mặt.

Người làm chứng: Bà **Đỗ Thị N**, sinh năm 1960. Địa chỉ: **TDP P, phường T, tỉnh Thái Nguyên** - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/12/2025, tổ công tác **Công an phường T**, tỉnh Thái Nguyên gồm các đồng chí: **Nguyễn Khắc H** - cán bộ tổ Cảnh sát khu vực, **Lê Đức K1** và **Nguyễn Việt A** - cán bộ tổ Cảnh sát phòng chống tội phạm (cả ba đồng chí đều mặc trang phục Công an nhân dân theo quy định) và ông **Hạng Minh T** là tổ trưởng tổ An ninh **cơ sở T2, phường T** nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện, sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Phạm Anh C** là đối tượng đã bị **Công an phường P** (cũ) lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khi tổ công tác đến nhà của **Phạm Anh C** thì bà **Đỗ Thị N**, là mẹ đẻ của **C** ra mở cổng mời tổ công tác vào nhà, còn **C** nằm trong phòng ngủ. Đồng chí **H** đứng ở cửa phòng ngủ mời **C** ra phòng khách để làm việc, **C** đi ra phòng khách ngồi. Đồng chí **H** giới thiệu thành phần trong tổ công tác và nêu mục đích đến làm việc. Sau đó, đồng chí **H** mời **C** ra trụ sở **Công an phường T** để kiểm tra xét nghiệm ma túy trong cơ thể. Do **C** vừa sử dụng ma túy vào buổi trưa cùng ngày, lo sợ bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên **C** không chấp hành rồi đứng dậy chửi tổ công tác “Con mẹ chúng mày rút ra khỏi nhà tao” và định đi vào trong nhà thì đồng chí **H**, đồng chí **Việt A** và đồng chí **K** cùng đứng dậy yêu cầu **C** ở lại ghế để tiếp tục làm việc, **C** nhảy lên ghế, gạt tay đồng chí **K** để chạy vào trong phòng bếp dùng tay phải cầm 01 con dao mũi vuông, dài 39cm, thân dao rộng 7,5cm, chuôi bằng gỗ rồi chạy lên phòng khách nơi tổ công tác đang ngồi. **C** vừa cầm dao vừa chửi bới về phía tổ công tác. Thấy vậy, tổ công tác chạy ra ngoài, **C** đuổi theo tổ công tác đến khu vực đường trước cửa nhà thì thấy tổ công tác ra khỏi nhà nên **C** không đuổi theo nữa và quay vào nhà khoá cổng lại. Tổ công tác đã báo cáo chỉ huy **C1** lực lượng hỗ trợ đến hiện trường, bắt giữ đưa **C** về trụ sở làm việc và thu giữ 01 con dao dài 39cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm, lưỡi dao bằng inox dài 25,5cm, loại một lưỡi sắc, bản rộng nhất 7,5cm, đã qua sử dụng.

Công an phường T, tỉnh Thái Nguyên thực hiện kiểm tra test nhanh loại THC, MDMA, MET, MOP, kết quả: **Phạm Anh Cường dương T1** với loại MET (Methamphetamine). Tiến hành thu mẫu nước tiểu của **Phạm Anh C** gửi trưng cầu giám định **Phòng K2 Công an tỉnh T**.

Tại Kết luận giám định số 155/KLGDĐC-TTPY ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y **Sở Y**, kết luận: Trong mẫu máu và mẫu nước tiểu của **Phạm Anh C** gửi giám định không tìm thấy cồn và chất ma túy.

Ngày 20/01/2026, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh T** ra Quyết định trưng cầu giám định số 2150/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu **Phòng K2 Công an tỉnh T** đối với 01 con dao dài 39cm, cán bằng gỗ nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm; lưỡi dao vuông bằng kim loại sáng màu dài 25,5cm, một lưỡi sắc bản rộng 7,5cm. Tại Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 09/02/2026 của **Phòng K2 Công an tỉnh T** kết luận: Dao gửi giám định có tính sát thương cao, thuộc Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng **Bộ C2**.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao dài 39cm; cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 25,5cm, một lưỡi sắc bản rộng 7,5cm. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: tổ công tác gồm anh Nguyễn Khắc H, Nguyễn Việt A, Lê Đức K và ông Hạng Minh T không bị thương tích gì nên không yêu cầu Phạm Anh C bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV1, ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Anh C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng giữ nguyên lời khai đã khai tại cơ quan điều tra.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Khắc H, Nguyễn Việt A, Lê Đức K và ông Hạng Minh T không yêu cầu bồi thường gì và đề nghị giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh C phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh C từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người liên quan không yêu cầu bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 39cm; cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 25,5cm, một lưỡi sắc bản rộng 7,5cm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì, thừa nhận việc xét xử là không oan, đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy, bốn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách

quan, toàn diện vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/12/2025, tại TDP P, phường T, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Anh C có hành vi dùng lời nói xúc phạm; dùng dao đe dọa mục đích đuổi tố công tác Công an phường T, tỉnh Thái Nguyên gồm các đồng chí Nguyễn Khắc H, Nguyễn Việt A, Lê Đức K và ông Hạng Minh T ra khỏi nhà riêng của gia đình C nhằm mục đích cản trở tố công tác thực hiện nhiệm vụ xác định tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy đối với C.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy ý thức, hành vi của của Phạm Anh C đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

"Điều 330. Chống người thi hành công vụ

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.."

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cản trở đến việc thực thi công vụ của cơ quan Nhà nước, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan và những người được giao thi hành công vụ. Do vậy, hành vi đó cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Năm 2018, bị cáo C bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[6]. Về hình phạt: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, có nhân thân xấu nên có căn cứ chấp nhận mức án mà vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: vật chứng của vụ án là 01 con dao dài 39cm; cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 25,5cm, một lưỡi sắc bản rộng 7,5cm là dao gia đình bị cáo sử dụng trong đời sống hàng

ngày, xét thấy bị cáo sử dụng dao dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Quá trình điều tra, **C** khai nhận, trước khi xảy ra vụ việc, khoảng 12 giờ ngày 05/12/2025, **C** đã sử dụng ma túy hồng phiến tại phòng ngủ. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu ngày 05/12/2025, kết quả: **Phạm Anh Cường dương T1** với loại MET (Methamphetamine). Tuy nhiên, tại kết luận giám định số 155/KLGĐĐC-TTPY ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y **Sở Y** kết luận: Trong mẫu máu và mẫu nước tiểu của **Phạm Anh C** gửi giám định không tìm thấy còn và chất ma túy. Kết quả điều tra, xác định **Phạm Anh C** không thuộc diện đối tượng đang trong thời hạn cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, không thuộc diện đối tượng điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế, không thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý **C** về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[10]. Đối với việc **C** sử dụng con dao có tính sát thương cao đe dọa tổ công tác khi thực hiện được nhiệm vụ, **C** khai nhận sử dụng con dao với mục đích đuổi tổ công tác đi do sợ kiểm tra sẽ phát hiện việc **C** sử dụng ma túy trước đó, **C** không nhằm mục đích gây thương tích và tổn hại sức khỏe các thành viên trong tổ công tác nên hành vi của **C** không cấu thành tội Sử dụng vũ khí quân dụng, quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng: Khoản 1 Điều 330, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Anh C** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phạm Anh C** 15(mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2025.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 39cm; cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, rộng 3,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 25,5cm, một lưỡi sắc bản rộng 7,5cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Phạm Anh C** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

